

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA CÁC LỰC LƯỢNG TRONG KHÁM NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG, KHÁM NGHIỆM TỬ THI, THỰC NGHIỆM ĐIỀU TRA, TRƯNG CẦU GIÁM ĐỊNH CÁC VỤ ÁN XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM

TRẦN SỸ DƯƠNG*

Tóm tắt: Thực tế hiện nay cho thấy, công tác điều tra đối với các vụ án xâm hại tình dục trẻ em thường gặp nhiều khó khăn. Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có công tác phối hợp giữa các lực lượng trong hoạt động khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra, trưng cầu giám định. Bài viết đề ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền.

Từ khóa: Xâm hại tình dục trẻ em, hoạt động điều tra vụ án xâm hại tình dục trẻ em

Ngày nhận bài: 19/7/2023; Biên tập xong: 31/7/2023; Duyệt đăng: 24/8/2023

IMPROVED SOLUTIONS FOR THE COORDINATION EFFICIENCY IN CRIME SCENE EXAMINATION, AUTOPSIES, EXPERIMENTAL INVESTIGATION, EXPERT EXAMINATION IN CHILD SEXUAL ABUSE CASES

Abstract: In fact, the investigation of child sexual abuse cases often copes with many difficulties which comes from many reasons, including the coordination between the forces in examination scenes, autopsies, experimental investigation and expert examination. The article proposes some solutions to improve the effectiveness of the coordination relationship among these competent agencies.

Keywords: Child sexual abuse, investigation of child sexual abuse cases

Received: Jul 19th, 2023; **Editing completed:** Jul 31st, 2023; **Accepted for publication:** Aug 24th, 2023

1. Một số khó khăn trong công tác điều tra các vụ án xâm hại tình dục trẻ em

Sự khó khăn trong công tác điều tra đối với các vụ án xâm hại tình dục trẻ em thường dẫn đến việc giải quyết vụ án bị chậm trễ, kéo dài, quá trình đánh giá chứng cứ diễn ra không thuận lợi, thậm chí nhiều vụ việc gặp bế tắc dẫn tới không chứng minh được hành vi phạm tội. Điều này xuất phát từ một số nguyên nhân sau: Hầu hết các vụ xâm hại tình dục trẻ em rất ít khi bắt được quả tang, thường là khi Cơ quan điều tra tiếp nhận đơn tố giác thì vụ việc đã xảy ra một khoảng thời gian dài; Các đối tượng thường thực hiện hành vi ở nơi kín đáo, vắng vẻ, số vụ việc có lời khai của người làm chứng trực tiếp không nhiều, sau khi phạm tội đối tượng tìm mọi cách đe dọa, khống chế, mua chuộc bị hại và gia đình nhằm

trốn tránh tội lỗi do mình gây ra; Người nhà nạn nhân thường xấu hổ và mặc cảm do các định kiến xã hội, thiếu hiểu biết về pháp luật, thiếu tin tưởng vào các cơ quan pháp luật; Một số gia đình nạn nhân có thỏa thuận bồi thường dân sự với người xâm hại, sau đó thỏa thuận không thành mới tố cáo; Nhận thức của trẻ chưa ổn định, lại bị dư chấn tâm lý về hành vi xâm hại tình dục nên lời khai rời rạc, thiếu chính xác; Hiện trường vụ án đã bị xáo trộn, không còn để lại dấu vết, trong khi việc khám nghiệm, xác định hiện trường có ý nghĩa rất quan trọng để xác định các yếu tố chứng minh tội phạm; Các vụ việc thường được phát hiện muộn nên rất khó thu thập được dấu vết,

* Email: Syduongtran@gmail.com

Thạc sĩ, Giảng viên Khoa Tội phạm học và Điều tra tội phạm, Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

vật chứng, nhất là những vật chứng sinh học (tinh dịch, máu,...) trong khi việc thu thập giám định pháp y cần phải tiến hành nhanh chóng. Do đó, thời gian càng kéo dài, việc thu thập dấu vết tội phạm, chứng minh và tìm ra thủ phạm càng khó khăn.

Ngoài những vấn đề chung còn có những đặc điểm riêng biệt của loại tội phạm này như độ tuổi, đặc điểm nhân thân, hoàn cảnh gia đình, thời gian, dấu vết và mức độ xâm hại cần phải xác định được để truy cứu trách nhiệm hình sự người phạm tội. Những nguyên nhân trên cho thấy, trong giải quyết loại án này, chứng cứ từ biện pháp lấy lời khai sẽ gặp rất nhiều khó khăn từ khâu thu thập, đánh giá, sử dụng. Do đó, Cơ quan điều tra phải tập trung tiến hành nhiều biện pháp thu thập chứng cứ khác gắn với đặc thù của loại án này, đặc biệt là các biện pháp khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra và trưng cầu giám định. Vì vậy, để tiến hành phát hiện, điều tra trong bối cảnh tội phạm này ngày càng tinh vi về thủ đoạn, đặc thù về các loại dấu vết, vật chứng, hiện trường, tâm lý trẻ em thường xuyên bất ổn, hoảng loạn... đòi hỏi phải có sự vào cuộc của nhiều cơ quan, đơn vị chức năng để cùng phối hợp giải quyết hiệu quả. Nói cách khác, để thu thập chứng cứ nhằm xác định hành vi, hậu quả, thiệt hại, tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm phụ thuộc nhiều vào kết quả giải quyết của các cơ quan hữu quan, trong đó nòng cốt ngoài Cơ quan điều tra còn cần đến sự phối hợp, hỗ trợ của các cơ quan quan trọng như: Cơ quan giám định, cơ quan kỹ thuật hình sự, cơ quan y tế, Viện kiểm sát và các cá nhân trong việc tổ chức các biện pháp điều tra, các biện pháp ổn định tâm lý cho trẻ em bị xâm hại.

2. Một số hạn chế trong quan hệ phối hợp của các cơ quan có thẩm quyền khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra, trưng cầu giám định

Thực tế trong các vụ việc xâm hại tình dục trẻ em, quá trình điều tra truy xét thường không thu giữ được chứng cứ vật chất, chỉ có lời khai của người bị hại nhưng việc khai nhận còn mâu thuẫn, không có nhân chứng trực tiếp, người bị hại còn nhỏ, bị can thường xuyên chối tội... Cơ quan điều tra phải có sự chủ động và tích cực để thực hiện các biện pháp điều tra trong trường hợp hoạt động lấy lời khai không phát huy nhiều tác dụng¹. Do đó, việc phối hợp giữa các lực lượng để kịp thời tiến hành các biện pháp khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra và trưng cầu giám định là một trong những công tác quan trọng hàng đầu không thể thiếu nhằm thu thập chứng cứ, tài liệu, dấu vết được kịp thời, toàn diện, khách quan, chính xác. Tuy nhiên, công tác này hiện đang tồn tại một số hạn chế làm giảm hiệu quả điều tra, cụ thể:

- *Trong hoạt động khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi:* Vẫn còn trường hợp Cơ quan điều tra không kịp thời hoặc thông báo muộn cho Viện kiểm sát, trước khi khám nghiệm hai bên chưa trao đổi, cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến vụ việc cho nhau; còn thiếu sự thống nhất giữa Điều tra viên, Cán bộ điều tra, người có chuyên môn, Giám định viên kỹ thuật hình sự, Giám định viên pháp y khi thực hiện các nội dung khám nghiệm².

- *Trong hoạt động thực nghiệm điều tra:* Còn tồn tại tình trạng tiến hành thực nghiệm điều tra nhưng không thực sự chú ý tới tâm lý của trẻ em; chưa triệt để

¹ Nguyễn Xuân Hương, Hoạt động của Kiểm sát viên trong quá trình sử dụng dấu vết trong điều tra các vụ án lạm dụng tình dục trẻ em, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, Số chuyên đề 01/2019.

² Hướng dẫn số 26/HD-VKSTC ngày 29/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra các tội phạm xâm hại tình dục trẻ em.

tuân thủ quy định về thông báo cho Kiểm sát viên trước khi tiến hành...³

- Trong hoạt động trưng cầu giám định: Có trường hợp Cơ quan điều tra sau khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm xâm hại tình dục trẻ em nhưng chậm trễ trong việc ban hành quyết định trưng cầu giám định, không cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu có liên quan cho Giám định viên; không kịp thời mời Giám định viên đến trực tiếp cùng tham gia phối hợp giám định trong trường hợp bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, dấu vết rõ ràng; chưa chủ động trong việc mời cha, mẹ, người thân trong gia đình, đại diện Nhà trường, chuyên gia tâm lý trong quá trình khám dấu vết, trưng cầu giám định khi người bị xâm hại tình dục có biểu hiện bất thường, hoảng loạn về tâm lý; không kịp thời áp dụng các biện pháp thuyết phục, dẫn giải khi nạn nhân và gia đình từ chối giám định; trước khi ra quyết định trưng cầu không kịp thời trao đổi với cơ quan, tổ chức, cá nhân dự kiến được trưng cầu giám định và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để thống nhất về nội dung trưng cầu giám định, thời hạn giám định và vấn đề khác; không theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện quyết định trưng cầu giám định; vẫn còn trường hợp chậm trễ trong việc ban hành kết luận giám định, không kịp thời giải thích cụ thể các vấn đề chưa rõ ràng trong kết luận giám định khi có đề nghị của Cơ quan điều tra...⁴

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quan hệ phối hợp trong hoạt động khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra,

³ Hướng dẫn số 26/HD-VKSTC ngày 29/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, tldd

⁴ Đặng Viết Đại, Hoàn thiện pháp luật về bảo đảm quyền của nạn nhân bị xâm hại tình dục, nguồn truy cập: <https://kiemsat.vn/hoan-thien-phap-luat-ve-bao-dam-quyen-cua-nan-nhan-bi-xam-hai-tinh-duc-62349.html>, truy cập ngày 20/6/2023

trưng cầu giám định trong các vụ án xâm hại tình dục trẻ em

Để khắc phục những khó khăn, hạn chế trong công tác phối hợp giữa các lực lượng trong hoạt động khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra và trưng cầu giám định trong vụ án xâm hại tình dục trẻ em cũng như phát huy được hiệu quả mối quan hệ thường xuyên của các chủ thể trong quá trình thu thập chứng cứ trên cơ sở vừa đảm bảo giải quyết vụ án kịp thời vừa tuân thủ triệt để các quy định của pháp luật tố tụng hình sự thì cần thiết phải ban hành những quy định pháp luật nhằm điều chỉnh trực tiếp những mối quan hệ này. Nội dung của các quy định phải đảm bảo thực hiện mục tiêu chung nhằm thu thập đầy đủ, nhanh chóng, đánh giá kịp thời, chính xác các chứng cứ, tài liệu của vụ án. Đồng thời, công tác phối hợp phải thực hiện trên tinh thần bảo đảm tuân thủ, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, tôn trọng, bảo mật thông tin, bí mật riêng tư, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp khác của trẻ em bị xâm hại. Cụ thể:

Một là, trong hoạt động khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi

Cơ quan điều tra phải thông báo ngay cho Viện kiểm sát để cử Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khám nghiệm. Trước khi khám nghiệm, Điều tra viên chủ trì có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến vụ việc cần khám nghiệm cho Kiểm sát viên biết để thực hiện việc kiểm sát; quá trình khám nghiệm khi phát hiện, ghi nhận, thu giữ, bảo quản các dấu vết, vật chứng, tài liệu tại hiện trường thì Điều tra viên chủ động trao đổi, thống nhất với Kiểm sát viên, Giám định viên, người có chuyên môn đảm bảo việc thực hiện được tuân thủ theo đúng trình tự pháp luật. Điều tra viên, Cán bộ điều tra, người có chuyên môn, Giám định viên kỹ thuật hình sự, Giám định viên pháp y cần kịp thời trao đổi với Kiểm sát viên về các vấn đề:

Thu giữ, niêm phong, bảo quản vật chứng, tài liệu, đồ vật hoặc dữ liệu điện tử có liên quan đến vụ việc khám nghiệm; lập biên bản, chụp ảnh, vẽ sơ đồ và các hoạt động khác theo đúng quy định của pháp luật; xác định chính xác phạm vi, tính chất của hiện trường, truy tìm dấu vết và công cụ, phương tiện phạm tội, phát hiện, thu thập đầy đủ, trung thực, khách quan mọi dấu vết liên quan đến tội phạm và người phạm tội; kiểm tra, đối chiếu giữa sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra và các tài liệu liên quan khác so với thực tế hiện trường, diễn biến quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi; phân tích, đánh giá các dấu vết, vật chứng, đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử đã thu giữ...

Kiểm sát viên phải kiểm sát chặt chẽ việc khám nghiệm, kịp thời trao đổi, đề ra các yêu cầu điều tra để tạo điều kiện thuận lợi cho Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Giám định viên, người có chuyên môn khi thu thập chứng cứ. Trường hợp không thống nhất được các nội dung cần thu thập chứng cứ, Kiểm sát viên phải báo cáo lãnh đạo Viện, Điều tra viên báo cáo lãnh đạo cơ quan có thẩm quyền điều tra để kịp thời xử lý theo quy định.

Hai là, trong hoạt động thực nghiệm điều tra

Thực nghiệm điều tra phải được tiến hành đúng theo quy định tại Điều 204 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021, không được làm ảnh hưởng xấu tới tâm lý của người dưới 18 tuổi. Chậm nhất 24 giờ trước khi tiến hành thực nghiệm điều tra, Điều tra viên phải thông báo cho Kiểm sát viên, nếu Kiểm sát viên vắng mặt thì phải thông báo cho Cơ quan điều tra trước khi tiến hành 02 giờ; trường hợp chỉ diễn lại hành vi khi thực nghiệm điều tra thì có thể thực hiện tại một địa điểm khác nếu đảm bảo thuận tiện mà không phải thực nghiệm tại hiện trường xảy ra vụ án. Trước khi thực hiện, Điều tra viên có thể thông báo

và trao đổi với Kiểm sát viên trong việc lựa chọn thời gian, địa điểm thích hợp.

Tiến hành thực nghiệm điều tra bằng mô hình người bị hại nếu có căn cứ cho rằng việc tham gia trực tiếp của người bị hại dưới 18 tuổi gây ảnh hưởng xấu đến tâm lý của họ, gây khó khăn trong việc tiến hành hoặc người đại diện, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại không đồng ý. Trong quá trình thực nghiệm điều tra, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên mặc trang phục phù hợp, không bắt buộc phải mặc trang phục của Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, Kiểm sát nhân dân. Trường hợp cần thiết hoặc theo yêu cầu của người bị hại, bị can hoặc người đại diện hợp pháp, người bào chữa, Cơ quan điều tra có thể mời đại diện Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Nhà trường, chuyên gia tâm lý hoặc cán bộ trợ giúp khác tham gia. Những người được mời có trách nhiệm tham gia và phối hợp với người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người đại diện của người dưới 18 tuổi để hỗ trợ, ổn định tâm lý cho họ trong suốt quá trình thực nghiệm điều tra.

Ba là, trong hoạt động trưng cầu giám định

- Đối với Cơ quan điều tra: Ngay khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi, Cơ quan điều tra phải khẩn trương quyết định trưng cầu giám định, cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu có liên quan cho Giám định viên. Trường hợp bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, dấu vết rõ ràng, khi kiểm tra dấu vết trên thân thể người bị xâm hại, Cơ quan điều tra trực tiếp đề nghị Cơ quan giám định phân công Giám định viên cùng tham gia phối hợp giám định, khám dấu vết để đảm bảo tính kịp thời, nhanh chóng khi xử lý hành vi xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi.

Trường hợp người bị xâm hại tình dục có biểu hiện bất thường, hoảng loạn về tâm lý, Cơ quan điều tra, Cơ quan giám

định mời và phối hợp với cha, mẹ, người thân trong gia đình, đại diện Nhà trường, chuyên gia tâm lý trong quá trình khám dấu vết, trung cầu giám định. Trường hợp người bị xâm hại tình dục dưới 18 tuổi và gia đình từ chối giám định, Cơ quan điều tra cần phối hợp với Viện kiểm sát và các cơ quan, tổ chức khác kiên trì thuyết phục, nếu họ vẫn từ chối thì ra quyết định dẫn giải và thông báo cho Viện kiểm sát biết. Trường hợp người bị xâm hại tình dục, người đại diện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và những người tham gia tố tụng khác có thẩm quyền yêu cầu, đề nghị xác minh và trung cầu giám định thì phải khẩn trương kiểm tra, xác minh và ra quyết định trung cầu. Trường hợp thấy việc yêu cầu đề nghị không có căn cứ thì có văn bản trả lời họ là không chấp nhận yêu cầu, đề nghị, nêu rõ lý do không chấp nhận.

Trao đổi với cơ quan, tổ chức, cá nhân dự kiến được trung cầu giám định và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trước khi ra quyết định trung cầu giám định để thống nhất về nội dung trung cầu giám định, thời hạn giám định và vấn đề khác (nếu có); gửi quyết định trung cầu giám định và kết luận giám định cho Viện kiểm sát trong vòng 24 giờ kể từ khi ra quyết định và nhận được kết luận giám định; theo dõi đôn đốc việc triển khai thực hiện quyết định trung cầu giám định; yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện giám định giải thích cụ thể về quá trình thực hiện giám định, kết quả giám định trong trường hợp kết luận giám định chưa rõ ràng.

- Đối với cơ quan được trung cầu giám định, Giám định viên:

+ Ban hành kết luận giám định trong thời hạn 05 ngày đối cơ quan chuyên môn của lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, trong thời hạn 09 ngày đối với cơ quan chuyên môn ngoài lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân kể từ ngày nhận được quyết định trung cầu giám định. Trường hợp không thể tiến hành trong thời

hạn thì kịp thời thông báo bằng văn bản để Cơ quan trung cầu biết, nêu rõ lý do đồng thời nêu rõ thời gian dự kiến ban hành kết luận giám định; kịp thời có mặt để thực hiện giám định trong trường hợp khẩn cấp và có yêu cầu; trao đổi các nội dung với Điều tra viên trước khi trung cầu giám định và kịp thời giải thích cụ thể các vấn đề chưa rõ ràng trong kết luận giám định khi có đề nghị của Cơ quan điều tra.

Bên cạnh đó, cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy các đơn vị, đội ngũ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ như: Điều tra viên, Kiểm sát viên, Giám định viên, Kỹ thuật viên về tầm quan trọng của công tác phối hợp giữa các lực lượng trong việc tiến hành các biện pháp điều tra, đặc biệt là trong hoạt động khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra và trung cầu giám định. Tăng cường hơn nữa công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ những người tiến hành tố tụng, Giám định viên, Kỹ thuật viên để đảm bảo chất lượng của các hoạt động điều tra, đáp ứng tốt yêu cầu giải quyết các vụ án nhanh chóng, chính xác, kịp thời. Thường xuyên tổng kết, đánh giá và rút kinh nghiệm giữa các ngành trong công tác khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thực nghiệm điều tra, trung cầu giám định./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.
2. Hướng dẫn số 26/HD-VKSTC của Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành ngày 29/5/2019 hướng dẫn kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra các tội phạm xâm hại tình dục trẻ em.
3. Nguyễn Xuân Hương, Hoạt động của Kiểm sát viên trong quá trình sử dụng dấu vết trong điều tra các vụ án lạm dụng tình dục trẻ em, *Tạp chí Khoa học Kiểm sát*, Số chuyên đề 01/2019.
4. Đặng Viết Đại, Hoàn thiện pháp luật về bảo đảm quyền của nạn nhân bị xâm hại tình dục, kiemsat.vn.
5. Hồng Minh, Giám định cho trẻ bị xâm hại tình dục: Xin đừng là hành trình dài của nước mắt!, Báo điện tử Pháp Luật Việt Nam.